

Số: 156/BC-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2020
KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2021

PHẦN I.
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH CHUNG NĂM 2020:

Tình hình thế giới:

Đầu năm 2020 giá thép thế giới có chiều hướng đi lên, tuy nhiên từ cuối tháng 1 giá các loại nguyên liệu như phôi thép, thép phế, quặng sắt có chiều hướng giảm và giảm liên tục đến tháng 8. Từ cuối tháng 8 giá cả VTNVL cho ngành thép lại có chiều hướng tăng và tăng mạnh như thép phế liệu, phôi thép, quặng sắt v.. và tăng liên tục cho đến cuối năm.

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung vẫn căng thẳng.

Dịch cúm covid-19 hoành hành trên khắp thế giới.

Nhiều nước trên thế giới có tăng trưởng kinh tế âm, giá vàng tăng mạnh, giá dầu có thời điểm xuống thấp nhất lịch sử.

Tình hình kinh tế trong nước:

Trong năm 2020 tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục không ổn định; tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP rất thấp khoảng 2,9%; giá vàng biến động mạnh; tỷ giá đôla biến động khó lường, giá xăng dầu biến động mạnh theo thế giới v..

Thị trường bất động sản trầm lắng, đầu tư công thấp.

Dịch cúm covid-19 trong nước và dẫn cách xã hội cũng ảnh hưởng mạnh đến kinh tế trong nước.

Tình hình thị trường thép trong nước:

Đầu năm trùng vào tết Canh Tý cho nên nhu cầu thị trường không cao, sản lượng thấp. Từ tháng 2 thị trường thép xây dựng biến động theo chiều hướng giảm và giảm liên tục đến cuối tháng 8 do đầu tư công thấp vì bị ảnh hưởng của dịch cúm covid-19. Từ cuối tháng 8 giá cả tăng theo giá thế giới như sắt thép vụn, phôi thép, quặng sắt v.. và tăng liên tục cho đến cuối năm; các nhà sản xuất không nhập được phế liệu và lại xuất khẩu phôi sang khu vực làm cho giá phế liệu và giá phôi trong nước tăng mạnh những tháng cuối năm.

Giá các loại vật tư cho sản xuất thép như than điện cực, vật liệu chịu lửa, fero v.. duy trì theo giá thế giới.

Nhìn chung năm 2020 sản xuất và tiêu thụ gặp nhiều khó khăn sản lượng sản xuất thép cán tăng trưởng âm so với cùng kỳ.

Do vậy kết quả SXKD năm 2020 như sau.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Kết quả sản xuất – kinh doanh:

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	KH năm 2020	Năm 2020		Năm 2019	
			Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Thực hiện	So CK (%)
01	Sản xuất: (tấn)					
	- Phôi thép	170.000	185.118	108,9	161.059	114,9
	- Thép cán	155.000	155.859	100,6	181.842	85,7
02	Tiêu thụ: (tấn)					
	- Thép cán	155.000	164.270	106,0	162.155	101,3
	- Phôi thép		32.437			
	- GC TMN		4.029			
	- GC Tây Đô		2.005			
03	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	20,0	27,2	136,0	36,8	73,9
04	Doanh thu (tỷ đồng)		2.161		2.104	102,7
05	Nộp ngân sách (tỷ đồng)		31,8		16,0	199,0
06	Thu nhập BQ (tr.đ/người/tháng)		18,7		16,8	111,3

Trong năm 2020 các chỉ tiêu về sản xuất thép thỏi, thép cán và tiêu thụ thép cán đạt từ 100,6% ÷ 108,9% kế hoạch đặt ra và đạt từ 85,7% ÷ 114,9% cùng kỳ.

Chỉ tiêu về lợi nhuận đạt trên 136% kế hoạch năm và bằng 73,9 % so cùng kỳ 2019.

Thu nhập của người lao động tăng 11,3 % so với cùng kỳ.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác trọng tâm năm 2020:

a. Đánh giá Sản xuất Kinh doanh.

- Sản xuất phôi thép tương đối ổn định, năng suất đạt 108,9% so kế hoạch được giao và bằng 114,9% so với cùng kỳ 2019. Do Quý 1 có kế hoạch sửa chữa máy cắt băm liệu và có tết cổ truyền cũng như ngưng tiết giảm hàng tồn kho; Quý 2 tiêu thụ chậm phải tiết giảm tồn kho kết hợp cho CBCNV nghỉ mát. Từ Quý 3 sản xuất luyện tối đa để bán thỏi.

- Sản xuất thép cán cũng vậy Quý 1 có kế hoạch sửa chữa và có tết cổ truyền đặc biệt là phải tiết giảm hàng tồn kho; Quý 2 và Quý 3 tiêu thụ chậm phải tiết giảm tồn kho để bán thỏi. Quý 4 đẩy mạnh sản xuất để gia công, do vậy sản lượng tương đối thấp nhưng đạt 100,6% so với kế hoạch được giao bằng 85,7% so với cùng kỳ 2019. Sản lượng sản xuất

thép cán phụ thuộc vào sản lượng tiêu thụ thép thành phẩm, chính vì vậy sản lượng thép cán đạt thấp.

- Tiêu thụ thép cán với sản lượng thấp do dịch cúm covid-19 làm kinh tế trong nước tăng trưởng thấp, đầu tư công thấp, giãn cách xã hội, đầu năm Miền Tây bị xâm nhập mặn vv.. tuy nhiên đạt 106,0% so với kế hoạch năm và bằng 101,3% so với cùng kỳ 2019.

- Do tình hình thị trường gặp nhiều khó khăn và để nâng cao năng lực sản xuất của xưởng cán, Công ty đã gia công cho Thép Tây Đô 2.005 tấn, gia công cho TMN 4.029 tấn.

- Tăng cường tiêu thụ thép thời tạo công ăn việc làm và ổn định đời sống CBCNV.

- Công tác quản trị tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm thép cán hợp lý theo thời điểm, chi phí tài chính thấp, giá mua nguyên liệu phù hợp, từ đó góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

b. Công tác kỹ thuật, đầu tư, an toàn.

- Sửa chữa lớn thiết bị máy cắt bầm tại xưởng luyện thép, che chắn lợp lại nhà xưởng luyện thép, cán thép.

- Sửa chữa làm lại dàn lãn thổi nóng. Sửa chữa căn chỉnh ray cầu trục và làm nền kho trên cán 1.

- Sửa chữa lớn thiết bị tại xưởng cán thép, sửa chữa lò nung gas, sửa chữa dàn chuyển thép thành phẩm vv..

- Hoàn thiện việc lập các Kế hoạch năm 2020: Hiệu chỉnh, kiểm định thiết bị đo, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, kế hoạch BHLĐ, kế hoạch đầu tư, SCL....

- Hoàn thiện các hợp đồng chuyển giao chất thải, xử lý các vấn đề về AT-VSLĐ, môi trường. Huấn luyện an toàn và kiểm định các thiết bị an toàn đến hạn.

- Công tác ATLĐ, VSMT thực hiện tốt: Trong năm không có tai nạn lao động nặng.

- Theo dõi đánh giá các chỉ tiêu KTKT của luyện thép, cán thép.

Chỉ tiêu KTKT năm 2020:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Định mức	Thực hiện		So sánh (tăng +, giảm -; %)	Ghi chú
				Năm 2019	Năm 2020		
A LUYỆN THÉP							
1	T/hao kim loại sản xuất	T/Tsp	1.132	1.136	1.131	-0.4	
2	T/hao điện cực	Kg/Tsp	2.0	1.938	2.178	12.4	
3	T/hao điện năng tổng	Kwh/Tsp	600	614.77	608.98	-0.9	
	Đ/năng nấu luyện	Kwh/Tsp	525	525.90	527.74	0.4	
4	FeSi 72% (CB300, SD295A)	Kg/Tsp	3.0	1.077	1.461	35.6	
5	SiMn (CB300, SD295A)	Kg/Tsp	10.0	10.451	7.165	-31.4	

B CÁN THÉP							
1	Tiêu hao kim loại sản xuất	T/Tsp	1.028	1.029	1.029	0.0	
2	Tiêu hao điện năng	Kwh/Tsp	89	90.76	98.54	0.2	
3	Sản lượng cán: lò GAS.	Tấn		140,532.10	79,319.97	-43.6	
	Tiêu hao khí CNG	Sm3/Tsp	20	20.75	17.94	-13.5	
4	Sản lượng cán: Lò Điện cảm ứng,	Tấn		40,829.97	76,539.51	87.5	
	T/hao điện năng lò cảm ứng	Kwh/Tsp	100	108.07	101.03	-6.5	

c. Công tác đầu tư dự án nhóm C:

Đầu năm kế hoạch được duyệt gồm 2 hạng mục chuyển tiếp từ năm 2019 qua: Máy cắt thành thành phẩm 2,5 tỷ, xe tải Kamaz 12T 1,5 tỷ.

Trong năm HĐQT quyết định dừng triển khai dự án với lý do: Chưa có phê duyệt rõ ràng về tiến độ di dời của UBND TP HCM. Công ty đã tiến hành các thủ tục dừng triển khai theo đúng quy định.

d. Công tác đầu tư dự án nhóm B:

Tạm dừng dự án, tiếp tục làm việc với UBND.TP.HCM gia hạn hoạt động tại khu đất hiện hữu vv...

Đã đi xem một vài địa điểm tại Tây Ninh, Bình Dương, Bến Tre, Trà Vinh v.. tiếp tục bám sát nghiên cứu mọi phương án di dời.

e. Công tác chất lượng:

Công tác giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất được đẩy mạnh; hạn chế được sản phẩm không phù hợp ra thị trường.

Trong năm có phản hồi của khách hàng về sản phẩm D16CB300 cấp công trình Sân Bay TSN có kg/m chiều dài thấp; Công ty đã xuống công trình kiểm tra lấy mẫu mang về thử nghiệm lại kết quả đạt yêu cầu và đã giải quyết thỏa đáng với khách hàng.

f. Công tác cán bộ, lao động, tiền lương:

- Công tác lao động, tiền lương: Đã thực hiện xong việc nâng lương cơ bản cho toàn thể CBCNVC lao động theo mức lương tối thiểu vùng mới. Đã lập xong kế hoạch lao động, kế hoạch đào tạo, kế hoạch tiền lương 2020, quyết toán xong tiền lương 2019.

- Công tác cán bộ: Bổ nhiệm 1 quyền quản đốc rồi quản đốc; bổ nhiệm 1 phó trưởng phòng; luân chuyển 1 quản đốc làm phó trưởng phòng.

- Tuyển dụng lao động mới cho các đơn vị luyện, cán. Giải quyết lao động nghỉ việc, lao động hưu trí đúng theo yêu cầu.

- Công tác hành chính, bảo vệ: Hoạt động bình thường.

- Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho NLĐ: Đã tập huấn sơ cấp cứu cho CBCNV, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV Công ty.

- Tổ chức cho CBCNV nghỉ mát hàng năm. May đo đồng phục cho CBCNV.

g. Công tác tài chính:

- Đã cân đối chuẩn bị tốt dòng tiền trong thanh toán. Hoàn thành lập và kiểm toán Báo cáo tài chính 2019, công bố thông tin đúng quy định.
- Hoàn tất thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên năm 2019.
- Thực hiện công tác Đại hội đồng cổ đông 2020. Chia chia cổ tức năm 2019 cho cổ đông.
- Hoàn thành báo cáo giá thành hàng tháng, quý. Thực hiện quyết toán và kiểm toán báo cáo bán niên 6 tháng đầu năm 2020, hoàn thành báo cáo tài chính Quý 3, Quý 4 v..

h. Công tác thị trường.

- Nắm bắt dự báo tình hình thị trường, triển khai kế hoạch sản xuất và tiêu thụ hợp lý. Phối hợp tốt với TMN duy trì và chăm sóc khách hàng truyền thống.
- Thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư nguyên vật liệu cho sản xuất.
- Kết hợp tiêu thụ thép cán và thép thỏi, góp phần vào hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và giữ ổn định thu nhập người lao động.
- Phối hợp tốt với Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – Vnsteel và các Công ty cổ phần trong kinh doanh thép /V/ theo đúng quy định 428 của Tổng Công ty.

PHẦN II.

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2021

*** Tình hình thế giới:**

Kinh tế thế giới sau khi suy giảm mạnh trong năm 2020 do đại dịch thì bước sang năm 2021 có thể hy vọng dập tắt dịch bệnh và phục hồi nền kinh tế toàn cầu; các quốc gia sẽ có các biện pháp thúc đẩy nền kinh tế. Thị trường thế giới tiếp tục gặp phải cung vượt cầu do Trung Quốc gia tăng sản lượng sản xuất thép. Giá quặng sắt tăng cao do dịch bệnh vì vậy giá phế liệu bị đẩy lên rất cao gây rủi ro cho ngành thép.

Chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc vẫn căng thẳng.

Bất ổn chính trị vẫn diễn ra một số khu vực trên thế giới.

*** Tình hình trong nước:**

Kinh tế trong nước có hy vọng tăng trưởng do Việt Nam đã không chế được dịch bệnh, nhiệm kỳ mới của Đảng và Chính phủ cũng sẽ hy vọng thúc đẩy phát triển kinh tế.

Giá vật tư nguyên vật liệu duy trì ở mức giá thế giới; thị trường bất động sản có thể sôi động trở lại, hy vọng đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, lãi xuất vay vốn ở mức thấp, tỷ giá ngoại tệ ổn định vv.. do vậy có ảnh hưởng tốt đến đầu ra cho thép xây dựng.

Thị trường thép năm 2021 sẽ có nhiều thách thức và nhận định có biến động theo từng thời điểm với giá thế giới; quan trọng nhất là cạnh tranh khốc liệt giữa các thương hiệu như Hòa Phát, Vinakoyi, Pomina, VAS, Posco vv..

*** Công ty CP Thép Thủ Đức:**

Vẫn bị áp lực di dời do đường metro đi vào hoạt động vào năm 2021 và Thành phố Thủ Đức đã được thành lập.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

1. Sản xuất - kinh doanh

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 cũng như các dự báo tình hình trong và ngoài nước.

Công ty CP Thép Thủ Đức-Vnsteel xây dựng kế hoạch dựa trên cơ sở phải được UBND.TPHCM chấp thuận gia hạn cho Thép Thủ Đức được SXKD tại khu đất hiện hữu.

Do đó, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đặt ra như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	Kế hoạch năm 2021	% so với năm 2020
1	Sản xuất phôi thép	Tấn	161.059	185.118	175.000	94,5
2	Sản xuất thép cán	Tấn	181.842	155.859	160.000	102,7
3	Tiêu thụ thép cán	Tấn	162.155	164.270	160.000	97,4
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	36,8	27,2	20,0	73,5

- Triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đánh giá việc thực hiện từng tháng/quý/năm.

- Phối hợp với Thép Miền Nam nắm bắt tình hình thị trường, chăm sóc khách hàng để điều hành sản xuất linh hoạt đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm thép cán.

- Tăng cường công tác nắm bắt và phân tích thị trường trong và ngoài nước để đảm bảo tồn kho nguyên vật liệu, sản phẩm hợp lý nhất nhằm giảm chi phí tài chính.

- Thu mua kết hợp các nguồn, các loại liệu hợp lý để có giá thành tối ưu.

2. Công tác kỹ thuật, an toàn, đầu tư:

Triển khai các hạng mục trọng tâm:

- Sửa chữa lớn thiết bị, nhà xưởng theo kế hoạch.

- Hoàn thiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch năm 2021 đã được duyệt.

- Đầu tư mua mới (01) một xe bán tải phục vụ công tác và chuyên chở vật tư phụ tùng.

- Tăng cường công tác an toàn trong sản xuất, tăng cường công tác quản lý máy móc thiết bị đặc biệt các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của luyện thép và cán thép.

- **Đối với dự án di dời:** Hoàn thiện các thủ tục, chủ trương để được chấp thuận của các cấp các ngành cho gia hạn sản xuất tại khu đất hiện hữu (để được cấp giấy phép xả thải, cũng như được vay vốn ngân hàng ..).

3. Công tác tài chính

- Hoàn thành quyết toán năm 2020, kiểm toán niên độ tài chính năm 2020 theo quy định.
- Chuẩn bị kế hoạch dòng tiền đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty, kiểm soát tốt chi phí nhằm hạ giá thành sản phẩm; phân tích đánh giá các chỉ tiêu chi phí đầu vào, chi phí tài chính, hiệu quả trong SXKD.
- Chuẩn bị tài chính để thanh quyết toán cho kế hoạch đầu tư thường xuyên (dự án nhóm C) và SCL năm 2021.
- Thực hiện báo cáo tài chính hàng tháng, công bố thông tin đúng quy định. Thực hiện tốt công tác chuyên môn hàng tháng. Thực hiện các công tác để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021.
- Chấp hành thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc thực hiện vốn dự án, triển khai thực hiện các phương án vốn và giải ngân vốn cho dự án di dời (dự án nhóm B) nếu được duyệt.

4. Công tác quản lý CLSP

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm tiêu thụ ra thị trường không để lọt sản phẩm không phù hợp.
- Thực hiện đánh giá hợp quy, hợp chuẩn, đánh giá phòng thí nghiệm, đánh giá ISO 2015 theo quy định.
- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm bên ngoài, kết hợp cùng phân xưởng cán thép kiểm soát tốt đóng bó sản phẩm.

5. Công tác cán bộ, lao động - đời sống:

- Công tác lao động, tiền lương: Tuyển dụng lao động bổ xung cho các đơn vị theo yêu cầu, đảm bảo thu nhập đời sống cho người lao động.
- Công tác chính sách chế độ: Giải quyết đầy đủ chính sách chế độ cho CB.CNV.
- Tổ chức tham quan nghỉ mát du lịch cho CB.CNV.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ người và tài sản của Công ty.
- Đào tạo: Tổ chức lớp đào tạo chuyên ngành cho CBCNV trong công.

Nơi nhận:

- Cổ đông (b/c);
- Lưu: VT, HĐQT.



